

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 398/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần T.

Địa chỉ: số X, đường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - chức vụ : Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1980. Chức vụ: Giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần T – chi nhánh Bến Tre.

Địa chỉ: số Z, Đại lộ Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đặng Minh T, sinh năm 1971 – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro.

Bị đơn: Bà Cái Thị Thu P, sinh năm 1975.

Ông Trần Văn L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: số X, ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn L và bà Cái Thị Thu P có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng thương mại cổ phần T (do ngân hàng Thương mại cổ phần T – chi nhánh Bến Tre nhận) số tiền tính đến hết ngày 19/12/2023 là 262.366.000 (hai trăm sáu mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng. Trong đó:

Vốn gốc: 247.500.000 (hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng.

Lãi trong hạn: 14.562.000 (mười bốn triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn) đồng.

Lãi quá hạn: 304.000 (ba trăm lẻ bốn nghìn) đồng.

Ông Trần Văn L và bà Cái Thị Thu P còn phải tiếp tục trả lãi kể từ ngày 20/12/2023 theo lãi thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 202126366155 ngày

25/10/2021 cho đến khi tất nợ.

Trường hợp ông Trần Văn L và bà Cái Thị Thu P không thanh toán nợ vay thì ngân hàng thương mại cổ phần T được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số LD1929800245 ngày 25/10/2019 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số LD1929800245.1 ngày 25/10/2021 mà các bên đã ký kết là quyền sử dụng 3406m² (đất ở nông thôn 200m², đất trồng cây lâu năm 3.206m²), tọa lạc tại xã Phong Năm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thuộc thửa đất số 535, tờ bản đồ số 10 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số GCN CS04062 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp ngày 15/8/2019 do ông Trần Văn L đứng tên chủ sử dụng.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 6.559.150 (sáu triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, một trăm năm mươi) đồng do ông Trần Văn L và bà Cái Thị Thu P có nghĩa vụ liên đới nộp. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho ngân hàng thương mại cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.306.000 (sáu triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn) đồng theo biên L tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001659 ngày 30/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan